

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ UNIHEALTH

Số: 20/2026/CV/UNIHEALTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 875	ngày 21/4/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC:	
Phòng:	
Sao:	

V/v xin thu hồi tự công bố

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HUNG YÊN

Tên đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ: Số 19 phố Khâm Thiên, Phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Địa chỉ sản xuất: Thôn Ngọc Loan, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Nội dung:

1. Xin thu hồi bản tự công bố sản phẩm:

Siro caramel muối hồng Himalaya (Himalayan pink salt caramel syrup) –
Số:10/UNIHEALTH/2026

Lý do: Do sai sót trong quá trình soạn thảo hồ sơ, trong TCCS của sản phẩm, chúng tôi để không khớp chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm so với kết quả trong phiếu kiểm nghiệm.

2. Nộp bản TCB thay thế

Hồ sơ gửi kèm

- 01 bản TCB xin thu hồi (bản photo)
- 01 bản TCB thay thế

Kính đề nghị quý Cục xem xét, giải quyết theo quy định.

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTCN;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC
Trương Thị Thanh Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/UNIHEALTH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, Phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth, Thôn Ngọc Loan, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 14/07/2025, được đánh giá bởi QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Siro Caramel muối hồng Himalaya**

(Himalayan pink salt caramel syrup)

2. Thành phần: High fructose corn syrup, nước, non-dairy creamer, nha maltoza, bột kem, bột kem thực vật, đường vàng, maltodextrin, muối hồng Himalaya (>0.85%), màu tự nhiên (150a), hương caramel muối, chất ổn định (471, 415, 1422), chất điều chỉnh độ axit (330), chất bảo quản (202), chất chống tạo bọt, chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955), hương cà phê.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 08 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: Thê tích thực: 580ml, 650ml, 1000ml,...hoặc các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên bao bì.

4.2. Chất liệu bao bì: nhựa đựng thực phẩm, chất liệu PA/PP/PE, MPET/MOPP/MCPP, lon thiếc,...thùng carton đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn về vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ-CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ-CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2021/NĐ-CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm



- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
 - QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
 - QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
 - Thông tư 29/2023/TT-BYT: Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
 - TCCS 10:2026/UNIHEALTH: Tiêu chuẩn cơ sở về sản phẩm Siro Caramel muối hồng Himalaya (Himalayan pink salt caramel) do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.
- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

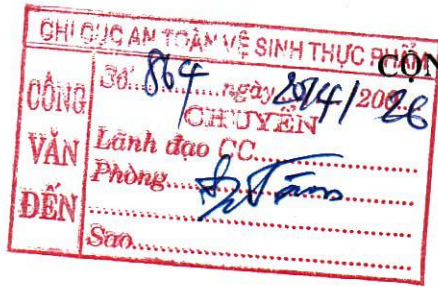
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Trương Thị Thanh Huyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 11/UNIHEALTH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, Phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth, Thôn Ngọc Loan, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 14/07/2025, được đánh giá bởi QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Mứt Dâu tây**

2. Thành phần: Đường kính, high fructose corn syrup, nước, mạch nha, dâu tây ($\geq 15\%$), thanh long, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii), 296), chất làm dày (415, 440), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm (hương dâu, hương trái cây), chất bảo quản (202), chất chống tạo bọt, chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955), màu thực phẩm tổng hợp (124, 129).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: 0,85kg/ lon/can/chai/túi, 0,9kg/ lon/can/chai/túi, 0,95kg/ lon/can/chai/túi, 1,0kg/lon/can/chai/túi, 1,5kg/lon/can/chai/túi, 1,8kg/lon/can/chai/túi, 2,1kg/lon/can/chai/túi, 2,5kg/lon/can/chai/túi ... hoặc các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên bao bì.

4.2. Chất liệu bao bì: Nhựa đựng thực phẩm, chất liệu PA/PP/PE, túi (màng) PE/PA/PP, MPET/MOPP/MCPP, thủy tinh, lon thiếc... thùng carton đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn về vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP

- NĐ 15/2018/NĐ-CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.

- NĐ 43/2017/NĐ-CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.

- NĐ 111/2021/NĐ-CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.



- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- TCCS 11:2026/UNIHEALTH: Tiêu chuẩn cơ sở về sản phẩm Mứt dâu tây do doanh nghiệp xây dựng và ban hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC
Trương Thị Thanh Huyền.